

**PHỤ LỤC - TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

(Kèm theo Báo cáo Số: /BC-SGDĐT, ngày / /2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung thẩm định	
	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 92/BC-STP ngày 04/3/2024	Tiếp thu, giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo
01	<p>1. Sự cần thiết ban hành</p> <p>Thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023 -2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.</p> <p>Ngày 31 tháng 12 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Trong đó, khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP (<i>sửa đổi khoản 3 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP</i>) quy định học phí từ năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: “<i>Giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương</i>”; điểm a, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP quy định đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập: “<i>Trường hợp Hội đồng nhân dân các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023 - 2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021 - 2022 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021 - 2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định. Trường hợp Hội đồng nhân dân các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023 - 2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021 - 2022 nhưng ngân sách địa phương không đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với mức thu học phí năm học 2021 - 2022 thì phải thực hiện điều chỉnh theo quy định của Nghị định này</i>”.</p> <p>Hiện nay, mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh quy định tại Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh tăng so với mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021 - 2022 quy định tại Nghị quyết số 48/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của</p>	

TT	Nội dung thẩm định	
	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 92/BC-STP ngày 04/3/2024	Tiếp thu, giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo
02	<p>Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên, quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015⁽¹⁾; khả năng cân đối ngân sách địa phương, việc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết: “<i>Sửa đổi khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum</i>” là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật⁽²⁾.</p> <p>2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng</p> <p>Về cơ bản, Sở Tư pháp nhận thấy, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết đã bao quát, đầy đủ, phù hợp với các nội dung có trong dự thảo Nghị quyết và quy định của pháp luật. Tuy nhiên, để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 77 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, biên tập lại tên gọi (trích yếu) và tên Điều 1 dự thảo Nghị quyết như sau: “<i>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum</i>”.</p>	<p>-Sở GD&ĐT xin tiếp thu, biên tập lại vào dự thảo Nghị quyết (dự thảo lần 4).</p>
03	<p>3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết</p> <p>Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản, dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và cơ bản thống nhất với các văn bản đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại một số nội dung sau đây:</p> <p>3.1. Để phù hợp, thống nhất với Mẫu số 36. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp sửa đổi, bổ sung một số điều (<i>quy định trực tiếp/ban hành Quy định/Quy chế...</i>) (của Phụ lục I ban hành kèm</p>	

⁽¹⁾ Đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

⁽²⁾ Nghị quyết đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn tại Thông báo số 05/TB-TTHĐND ngày 20 tháng 02 năm 2024.

TT	Nội dung thẩm định				Tiếp thu, giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo																							
04	<p>Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 92/BC-STP ngày 04/3/2024</p> <p><i>theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày Điều 1 dự thảo Nghị quyết theo hướng sau:</i></p> <p>Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum như sau:</p> <p><i>“1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Đơn vị: đồng/học sinh/tháng</i></p> <table border="1" data-bbox="197 651 1402 842"> <thead> <tr> <th rowspan="2">TT</th> <th rowspan="2">Cấp học</th> <th colspan="3">Vùng và mức học phí</th> </tr> <tr> <th>Vùng 1</th> <th>Vùng 2</th> <th>Vùng 3</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Mầm non</td> <td>52.000</td> <td>30.000</td> <td>25.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trung học cơ sở</td> <td>40.000</td> <td>23.000</td> <td>19.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Trung học phổ thông</td> <td>52.000</td> <td>30.000</td> <td>25.000</td> </tr> </tbody> </table> <p><i>Trong đó...”.</i></p> <p>3.2. Theo quan điểm của cơ quan thẩm định, để nội dung của văn bản đảm bảo tính minh bạch, cách diễn đạt trong ngôn ngữ văn bản được rõ ràng, dễ hiểu theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 5, khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, đối với phần chú thích tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết (<i>dự kiến sửa đổi điểm d, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 40/2023/NQ-HĐND</i>), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý lại phần chú thích là một phần trong nội dung của điểm này.</p> <p>4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản</p> <p>Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản, dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (<i>đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP</i>) và Mẫu số 36. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp sửa đổi, bổ sung một số điều (<i>quy định trực tiếp/ban hành Quy định/Quy chế...</i>) (<i>của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP</i>). Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, chỉnh lý lại một số nội dung sau đây:</p>				TT	Cấp học	Vùng và mức học phí			Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3	1	Mầm non	52.000	30.000	25.000	2	Trung học cơ sở	40.000	23.000	19.000	3	Trung học phổ thông	52.000	30.000	25.000	<p>-Sở GD&ĐT xin tiếp thu, biên tập lại vào dự thảo Nghị quyết (dự thảo lần 4).</p> <p>-Sở GD&ĐT xin tiếp thu, biên tập lại vào dự thảo Nghị quyết (dự thảo lần 4).</p>
TT	Cấp học	Vùng và mức học phí																										
		Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3																								
1	Mầm non	52.000	30.000	25.000																								
2	Trung học cơ sở	40.000	23.000	19.000																								
3	Trung học phổ thông	52.000	30.000	25.000																								

TT	Nội dung thẩm định	
	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 92/BC-STP ngày 04/3/2024	Tiếp thu, giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo
	<p>4.1. Tại phần căn cứ ban hành văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày căn cứ ban hành văn bản theo đúng thứ tự hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b, khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p> <p>4.2. Tại phần nơi nhận của văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định chính xác cơ quan, tổ chức nhận văn bản theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Nơi nhận văn bản gồm: cơ quan giám sát, cơ quan kiểm tra, cơ quan ban hành văn bản, cơ quan Công báo và các cơ quan, tổ chức khác, tùy theo nội dung của văn bản)⁽³⁾.</p>	<p>-Sở GD&ĐT xin tiếp thu, biên tập lại vào dự thảo Nghị quyết (dự thảo lần 4).</p> <p>-Sở GD&ĐT xin tiếp thu, biên tập lại vào dự thảo Nghị quyết (dự thảo lần 4).</p>
05	<p>5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản</p> <p>Dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tham mưu xây dựng theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn.</p>	
06	<p>6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh</p> <p>Sở Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết chỉ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được cơ quan thẩm định nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p> <p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận Báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết hoặc giải trình (trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi Báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p>	<p>-Sở GD&ĐT xin tiếp thu, thực hiện đầy đủ các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp</p>

⁽³⁾ Ví dụ: **Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính** mà không phải là **Bộ Tài chính**.